TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 – NGHỆ AN** Bản án số:29/2025/HS-ST Ngày 12 tháng 12 năm 2025	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 – NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Hồ Xuân Quyền**
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Nguyễn Sỹ Nghị**
2. Ông **Vũ Văn Hòa**

- Thư ký phiên toà: Bà **Phạm Thị Nhung**- Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 8 – Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Nghệ An tham gia phiên toà: Ông **Hồ Diên Khoa** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 8 – Nghệ An, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 26/2025/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2025/QĐXXST-HS ngày 17/11/2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2025/HSST-QĐ ngày 27/11/2025 đối với bị cáo.

Họ và tên: Nguyễn Văn T, tên gọi khác: Không; sinh ngày 10 tháng 9 năm 1981, tại thị xã T (Nay là xã Đ), tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm C, xã Đ, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hòa B (Đã chết); con bà Bùi Thị H, sinh năm: 1960; Vợ: Nguyễn Thị T1, sinh năm 1985; Con: có 02 người con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại (Có mặt).

- Bị hại: Ông Nguyễn Văn Đ (Đã chết)

- Người đại diện hợp pháp cho bị hại:
+ Bà Trần Thị A, sinh năm: 1956 (Vắng mặt)
+ Anh Nguyễn Văn H1, sinh năm: 1985 (Vắng mặt)
+ Anh Nguyễn Văn H2, sinh năm: 1988 (Vắng mặt)
Đều trú tại: Xóm H, xã T, tỉnh Nghệ An
+ Chị Nguyễn Thị H3, sinh năm: 1980 (Vắng mặt)
Trú tại: Xóm Đ, xã Đ, tỉnh Nghệ An

- Người đại diện theo ủy quyền cho người đại diện hợp pháp của bị hại:
Anh Nguyễn Văn H1, sinh năm: 1985 (Vắng mặt)
Trú tại: Xóm H, xã T, tỉnh Nghệ An

- Bị đơn dân sự: Công ty cổ phần T2
Địa chỉ trụ sở: Xóm Đ, xã Q, tỉnh Nghệ An
Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn H4 – Giám đốc (Có mặt)

- Người làm chứng: Anh Phan Văn H5, sinh năm: 1983 (Vắng mặt)

Trú tại: Xóm H, xã H, tỉnh Nghệ An

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T (có giấy phép lái xe hạng A1, FC số 400115010170 do Sở Giao thông vận tải tỉnh N cấp ngày 07/09/2020 có giá trị đến ngày 07/9/2025, làm tài xế lái xe thuê cho Công ty cổ phần T3, địa chỉ tại xóm Đ, xã Q, tỉnh Nghệ An từ năm 2020 và được công ty giao cho quản lý, điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 37C – 232.85, kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 37R – 014.13. Theo chỉ đạo của công ty sáng ngày 15/3/2025, Nguyễn Văn T điều khiển xe đi từ xã Đ, tỉnh Nghệ An theo Quốc lộ D lên xã Q, tỉnh Nghệ An để bảo dưỡng xe. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, khi Nguyễn Văn T đang điều khiển xe ô tô đầu kéo đi trên đường Quốc lộ 48 qua địa phận xóm Đ, xã N, tỉnh Nghệ An thì phát hiện ông Nguyễn Văn Đ đội mũ bảo hiểm màu đỏ đang điều khiển xe đạp điện không có biển số đi cùng chiều phía trước, sát với mép đường bên phải cùng chiều với xe ô tô của Nguyễn Văn T điều khiển. Nguyễn Văn T điều khiển xe ô tô đầu kéo đi với tốc độ khoảng 44km/giờ thẳng về phía trước để vượt qua xe đạp điện do ông Nguyễn Văn Đ điều khiển nhưng không bấm còi, không điều khiển xe ô tô đầu kéo sang bên trái để vượt xe đạp điện của ông Đ. Khi Nguyễn Văn T điều khiển xe ô tô đầu kéo đi qua xe đạp điện của ông Nguyễn Văn Đ điều khiển thì mặt má ngoài của lốp ngoài hàng bánh thứ 3 (tính từ sau về trước) bên phải xe rơ moóc biển kiểm soát 37R – 014.13 va chạm ở bên trái phía sau ốp, nhựa đựng hàng của xe đạp điện làm xe đạp điện và ông Nguyễn Văn Đ ngã văng ra ngoài lề đường bên phải. Hậu quả khiến ông Nguyễn Văn Đ bị tử vong tại chỗ, xe đạp điện bị hư hỏng nhẹ.

Sau khi xảy ra vụ tai nạn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã tiến hành xét nghiệm nồng độ cồn, ma tuý đối với người điều khiển phương tiện, khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn, trưng cầu giám định có kết quả như sau:

*** Kết quả khám nghiệm hiện trường**

Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra tại Km46+500m, đường Q, thuộc địa phận xóm Đ, xã N, tỉnh Nghệ An. Lòng đường được trải nhựa bằng phẳng, ở giữa có vạch kẻ sơn màu vàng, không liền mạch chia hai làn đường xe chạy, mỗi bên rộng 3,5m, lề đường hai bên rộng 1,3m.

- Chiều khám nghiệm từ thị xã T (cũ) đi huyện Q (cũ), tỉnh Nghệ An.

- Tại lề đường phía Bắc, cách hiện trường về phía thị xã T (cũ) 40m có biển cảnh báo giao nhau với đường ưu tiên trên phía bên phải.

- Xác định mốc, mép chuẩn: Chọn mép trong vạch kẻ sơn liền mạch màu trắng tại lề đường phía bên phải làm mép chuẩn, chọn mốc H5/46 Quốc lộ D làm mốc.

- Xác định số thứ tự phương tiện và dấu vết: (1). Vết cày trượt mặt đường; (2). Xe đạp điện màu hồng; (3). Dấu vết phanh; (4). Tử thi ông Nguyễn Văn Đ; (5). Xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 37C - 23285, kéo theo rơ mooc biển kiểm soát 37R – 01413:

+ (1) Trên mặt đường nhựa phía Bắc Quốc lộ D có dấu vết cày trượt mặt đường không liên tục, điểm dấu cách mép chuẩn 0,36m, cách mốc 52m về phía huyện Q (cũ); Điểm cuối ở vạch kẻ sơn màu trắng liền mạch, tại mép đường phía Bắc, cách mép chuẩn 0,04m về phía Bắc. Kích thước dài 3,14m, rộng 0,01m, chiều hướng dấu vết từ Đông sang T.

+ (2) Sau tai nạn xe đạp điện màu hồng nằm ngã nghiêng sang bên trái tại phần đường phía Bắc Quốc lộ D. Trục sau cách mép chuẩn 0,3m, trục trước nằm trên lề đường bên phải tay lái nằm bên trái trùng với điểm cuối dấu vết (1). Đầu xe quay hướng Tây, đuôi xe quay về hướng Đông.

+ (3) Trên phần đường phía Bắc phát hiện hai dấu vết phanh chạy song song. Dấu vết phanh bên phải có điểm đầu cách mép chuẩn 01m, điểm cuối nằm dưới mặt lăn dãy bánh lốp sau cùng bên phải của xe rơ mooc biển số 37R-01413. Dấu vết phanh bên trái cách mép chuẩn 2,8m, điểm cuối nằm dưới mặt lăn dãy bánh lốp sau cùng của xe rơ mooc biển kiểm soát 37R-01413. Hai điểm đầu cách điểm đầu (1) là 2,4m về phía huyện Q (đo vuông góc). Cả hai dấu vết phanh có đặc điểm, kích thước tương tự nhau: Dài 15,4m, rộng 0,4m, hai dấu vết phanh cách nhau 1,8m, bề mặt bám dính lốp cao su màu đen, chiều hường từ thị xã T đi huyện Q.

+ (4) Tử thi ông Nguyễn Văn Đ tư thế nằm ngửa tại phần đường và lề đường phía Bắc Quốc lộ D. Đầu tử thi quay về hường B1, hai chân quay về hướng Nam, đầu tử thi cách mép chuẩn 0,1m, cách trục sau xe (2) là 2,9m về phía Tây, hai chân duỗi tự nhiên.

(5) Sau tai nạn, xe ô tô biển kiểm soát 37C-23285 kéo theo rơ mooc biển kiểm mặt lăn bánh sau cùng bên trái xe rơ mooc này trùng với điểm cuối dấu vết phanh bên phải; Điểm ngoài cùng bên phải của trung tâm trục bánh này cách mét chuẩn 0,7m, trái; Điểm ngoài cùng của trung tâm trục bánh trước bên phải cách mép chuẩn 0,62m. Xe trạng thái dừng đỗ, đầu xe quay hướng Tây, đuôi xe quay về hướng Đông

*** Kết quả khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn**

(1) Kết quả khám nghiệm xe đạp điện không biển số của ông Nguyễn Văn Đ điều khiển:

+ Cốp đựng đồ phía sau bên trái tại mặt ngoài phía sau bên trái có dấu vết trượt xước, vỡ nhựa, bám dính chất màu đen, mất chất màu hồng, kích thước (15x13)cm. Chiều hướng dấu vết từ sau ra trước. Vị trí thấp nhất đo cách đất hiện tại là 61cm.

+ Ốp nhựa phía sau tay nắm bên trái có dấu vết vỡ nhựa, bám dính chất màu đen, kích thước (7x3)cm. Chiều dấu vết từ sau về trước. Vị trí thấp nhất đo cách đất hiện tại là 61cm.

+ Mặt ngoài đầu tay lái bên trái có dấu vết trượt xước, kích thước (3x1)cm. Dấu vết có chiều từ trước ra sau. Vị trí thấp nhất cách mặt đất 96cm.

+ Tại mặt ngoài tay phanh bên trái có dấu vết trượt xước, kích thước (1x1)cm. Đầu vết có chiều từ trước ra sau.

+ Mặt gương chiếu hậu bên trái bị vỡ, xô lệch từ trước về sau. Vị trí thấp nhất dấu vết hiện tại đo cách đất 103cm.

+ Mặt ngoài phía sau cốp đựng đồ có dấu vết trượt xước vỡ nhựa mất chất màu hồng. Kích thước (20x9)Cm. Dấu vết có chiều từ sau ra trước. Điểm thấp nhất đo cách mặt đất hiện tại là 82Cm.

+ Mặt ngoài ốp nhựa phía sau bên phải bị bung bật, rời khỏi vị trí ban đầu.

+ Mặt ngoài kính bảo vệ, đèn chiếu sáng phía trước có dấu vết vỡ nhựa, kích thước (8x3)cm. Dấu vết có chiều từ trước ra sau. Vị trí thấp nhất cách mặt đất 95cm.

(2) Kết quả khám nghiệm xe ô tô tải biển kiểm soát 37C – 23285, kéo theo rơ mooc biển kiểm soát 37R – 01413

+ Mặt ngoài má ngoài lốp bánh ngoài hàng bánh ngoài sau cùng bên phải xe rơ mooc biển kiểm soát 37R-014.13 có dấu vết trượt xước, bấm chất dính màu xanh, kích thước (44x15)cm. Dấu vết có chiều hướng từ má lốp vào tâm trục bánh xe, vết trùng với số và chữ "00R20".

+ Mặt ngoài má ngoài lốp bánh ngoài hàng bánh thứ hai bên phải (tính từ sau ra trước) xe rơ mooc biển kiểm soát 37R-014.13 có dấu vết trượt xước bám dính chất màu hồng, kích thước (42x12)cm. Dấu vết có chiều từ má lốp vào tâm trục bánh xe. Vị trí dấu vết ở trên chữ và số "DOT 11DA-HK282023".

+ Mặt ngoài má ngoài lốp bánh ngoài hàng bánh thứ ba bên phải (tính từ sau ra trước) xe rơ mooc biển kiểm soát 37R-014.13 có dấu vết trượt xước, bám dính chất màu xanh, kích thước (25x16)cm. Vị trí dấu vết trùng với hàng chữ "BRANDLIGHILTHERE".

+ Mặt ngoài má ngoài lốp bánh ngoài hàng bánh thứ ba bên phải (tính từ sau ra trước) xe rơ mooc biển kiểm soát 37R-014.13 có dấu vết trượt xước bám dính chất màu hồng, kích thước (25x13)cm. Dấu vết có chiều từ má lốp vào tâm trục bánh xe.

- Vị trí dấu vết nằm trên chữ "RADIAL".

+ Đầu kéo biển kiểm soát 37C-23285 kéo theo rơ mooc biển kiểm soát 37R-01413 được kiểm định theo quy định.

Tại Bản kết luận giám định tử thi số: 105/KLGĐTT-KTHS ngày 10 tháng 04 năm 2025 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận:

+ Bên ngoài nạn nhân bị nhiều vết thương, xây xát, xây xước, mài miết, mất lớp thượng bì da, rách da, bầm tụ máu.

+ Gãy xương đòn phải, 05 xương sườn bên phải và 04 xương sườn bên trái.

+ Hai phổi thủng, xẹp;

+ 02 khoang lồng ngực chứa khoảng 200ml máu đông và không đông.

Kết luận nguyên nhân chết: Suy hô hấp, suy giảm tuần hoàn cấp do chấn thương làm thủng phổi, gãy xương đòn phải và các xương sườn.

*Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn, chất ma túy của Nguyễn Văn T: Không có nồng độ cồn trong hơi thở của Nguyễn Văn T; trong nước tiểu Nguyễn Văn T: âm tính với chất ma túy.

* Kết quả về giám định dấu vết cơ học

Dấu vết va chạm, vị trí va chạm giữa xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 37C-232.85 kéo theo rơ moóc biển kiểm soát 37R-014.13 và xe đạp điện không gắn biển số trên mặt đường tại hiện trường:

+ Dấu vết trượt xước, bám dính chất màu hồng, mất chất màu đen ở má ngoài lốp ngoài hàng bánh thứ 3 (tính từ sau về trước) bên phải xe rơ moóc biển kiểm soát

37R-014.13 có chiều từ má lốp vào tâm trục bánh xe (ảnh 9 trong bản ảnh giám định), phù hợp với dấu vết trượt xước, mất chất màu hồng, bám dính chất màu đen ở bên trái phía sau ốp nhựa đựng hàng xe đạp điện không gắn biển số (ảnh 10 trong bản ảnh giám định). Dấu vết va chạm ở xe đạp điện không gắn biển số tại vị trí này có chiều từ sau về trước.

+ Vị trí va chạm trên mặt đường tại hiện trường giữa xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 37C-232.85 kéo theo rơ moóc biển kiểm soát 37R-014.13 và xe đạp điện không gắn biển số thuộc phần đường bên phải theo chiều thị xã T (cũ) đi huyện Q (cũ).

- Ngay trước thời điểm xảy ra tai nạn xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 37C-232.85 kéo theo rơ moóc biển kiểm soát 37R-014.13 và xe đạp điện không gắn biển số di chuyển cùng chiều theo chiều thị xã T (cũ) đi huyện Q (cũ).

- Không xác định được xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 37C-232.85 kéo theo rơ moóc biển kiểm soát 37R-014.13 xe có va chạm với cơ thể Nguyễn Văn Đ hay không.

- Tốc độ của xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 37C-232.85 kéo theo rơ moóc biển kiểm soát 37R-014.13 ngay tại thời điểm bắt đầu để lại dấu vết phanh trong khoảng từ 52,32 km/h đến 55,94 km/h.

- Không xác định được tốc độ của xe đạp điện ngay trước thời điểm xảy ra tai nạn.

Tại bản Cáo trạng số 14/CT- VKSKV8 ngày 13 tháng 11 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Nghệ An đã truy tố Nguyễn Văn T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 - BLHS.

Tại phiên toà, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65- BLHS: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"

Hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và đại diện cho bị đơn dân sự đã bồi thường cho người đại diện của bị hại số tiền 160.000.000đ (Một trăm sáu mươi triệu đồng) nên nay đại diện bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng vụ án: Đối với 01 đĩa DVD chứa một video liên quan đến vụ tai nạn giao thông được niêm phong mã số NS3A 058233 tiếp tục được lưu trữ theo hồ sơ vụ án. Còn các vật chứng khác quan điều tra đã xử lý theo đúng quy của pháp luật nên hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Bị cáo nhất trí về tội danh, không tranh luận chỉ xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về tố tụng: Người đại diện theo ủy quyền cho người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người đại diện theo ủy quyền cho người đại diện hợp pháp của bị hại.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường; biên bản khám phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông; biên bản khám nghiệm tử thi; kết luận giám định dấu vết cơ học, giám định tử thi và các tài liệu, chứng cứ khác đã được xem xét, đánh giá công khai tại phiên tòa. Từ đó có đủ cơ sở để xác định được nguyên nhân tai nạn giao thông xảy ra vào khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 15/3/2025 tại Km 46 + 500m tuyến đường quốc lộ 48 thuộc địa phận xã N, tỉnh Nghệ An, do Nguyễn Văn T điều khiển vượt xe nhưng không đảm bảo an toàn, không bấm còi, không điều khiển xe sang bên trái để tránh vượt xe đạp điện do ông Nguyễn Văn Đ điều khiển nên T đã điều khiển xe ô tô đầu kéo va chạm vào phần bên trái phía sau ốp nhựa đựng hàng của xe đạp điện làm xe đạp điện và ông Nguyễn Văn Đ ngã văng ra ngoài lề đường bên phải. Hậu quả khiến ông Nguyễn Văn Đ bị tử vong tại chỗ, xe đạp điện bị hư hỏng nhẹ. Nguyễn Văn T có giấy phép lái xe hạng FC theo quy định, nhận thức được khi điều khiểu phương tiện giao thông không tuân thủ nguyên tắc giao thông sẽ gây nguy hiểm đến tính mạng của người khác nhưng bị cáo đã không thực hiện nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 260 – BLHS. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Nghệ An truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, đã vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác, xâm phạm đến an toàn công cộng, trật tự công cộng, gây hoang mang lo lắng cho quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông. Bị cáo là người có giấy phép lái xe theo quy định nên nhận thức được việc khi điều khiển xe cơ giới luôn phải chấp hành đúng quy tắc giao thông đường bộ để tránh gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ, nhưng vì thiếu ý thức, xem thường pháp luật, bị cáo đã không chấp hành đúng quy định của pháp luật khi tham gia giao thông nên đã gây ra tai nạn dẫn đến hậu quả làm cho ông Nguyễn Văn Đ tử vong. Vì vậy cần có đường lối xử phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[5] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, sau khi phạm tội bị cáo đã bồi thường khắc phục thiệt hại cho đại diện bị hại số tiền 160.000.000 đồng (Một

trăm năm mươi triệu đồng) và được đại diện bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra kết hợp với xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo có nơi thường trú rõ ràng, có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt tù cho bị cáo được hưởng án treo theo Điều 65 của BLHS như đề nghị của đại diện viện kiểm sát cũng đủ nghiêm.

[6] Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của BLHS còn quy định hình phạt bổ sung. Tuy nhiên hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xẩy ra bị cáo đã bồi thường cho đại diện bị hại số tiền 160.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng) nên nay đại diện bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Vật chứng vụ án: Đối với 01 đĩa DVD chứa một video liên quan đến tai nạn giao thông được niêm phong mã hóa số NS3A 058233, nay tiếp tục được lưu trữ theo hồ sơ vụ án. Đối với các vật chứng khác Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu, nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65- BLHS:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho UBND xã Đ, tỉnh Nghệ An quản lý, giám sát, giáo dục bị cáo, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Đ quản lý, giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 - Luật thi hành án hình sự năm 2019.

2. Xử lý vật chứng: Tiếp tục lưu trữ theo hồ sơ vụ án 01 (một) đĩa DVD chứa một video liên quan đến tai nạn giao thông được niên phong mã hóa số NS3A 058233

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 - BLTTHS;điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016,quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST

Bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị đơn dân sự có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày

tuyên án. Đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo lên tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Đại diện hại; bị đơn dân sự;
- Công an tỉnh Nghệ An
- VKSND khu vực 8 – Nghệ An;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- UBND phường, xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Xuân Quyền